

DANH SÁCH SÁT HẠCH CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ - ĐỢT 02 NĂM 2022

Số TT	Mã môn thi	Họ và tên	Ngày sinh DD/MM/YY	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	CMND /Thẻ Căn cước	Ngày cấp CMT/thẻ CC/HC	Trình độ chuyên môn	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Hạng đề nghị	Đơn vị công tác
1	GS10	PHAN ĐÌNH NHẪN	30/10/1984	Hoài Tân, Hoài Nhơn, Bình Định	52084007319	28/6/2021	Kỹ sư xây dựng cầu đường	Giám sát Công trình Giao thông	III	Công ty TNHH Tân Lập
2	GS10	NGUYỄN VĂN THỨC	31/12/1992	Nhon Phúc, An Nhơn, Bình Định	215207343	17/9/2019	Kỹ sư xây dựng cầu đường	Giám sát Công trình Giao thông	III	Công ty TNHH XDTH Nhon Phúc
3	TK11	NGUYỄN HỮU BÌNH	28/8/1977	01 Hai Bà Trưng, Quy Nhơn, Bình Định	211586591	09/9/2005	kiến trúc sư	Thiết kế Quy hoạch xây dựng	II	Công ty CP TVXD TL-TĐ BĐ
4	TK07	TRẦN HỮU PHƯỚC	06/10/1979	KV1, P Ngô Mây, Quy Nhơn, Bình Định	211717547	10/6/2019	Kỹ sư xây dựng cầu đường	Thiết kế Công trình Giao thông đường bộ	III	Công ty TNHH TVXD Tấn Linh
5	GS10	HUỖNH VĂN THEO	30/7/1980	Nhon Phú, Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định	211787508	04/9/2014	Kỹ sư xây dựng dân dụng & công nghiệp	Giám sát Công trình Giao thông	III	Công ty TNHH XDTH An Thịnh
6	GS01	NGUYỄN THANH LÂM	02/5/1980	Nhon An, An Nhơn, Bình Định	211735158	17/4/2014	Thạc sĩ công trình thủy	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty CP TVXD TL-TĐ BĐ
7	GS06	LÊ MINH TRUNG	15/5/1978	Phước Thắng, Tuy Phước, Bình Định	211667757	19/11/2013	Kỹ sư thủy lợi	Giám sát công trình NN&PTNT	III	Công ty TNHH Tân Lập
8	GS10	DƯƠNG ĐÌNH GIÁC	13/6/1977	Quang Trung, Quy Nhơn, Bình Định	215341460	01/06/2011	Kỹ sư xây dựng cầu đường	Giám sát Công trình Giao thông	II	Công ty TNHH Nhật Minh
9	GS01	NGUYỄN HỮU HON	09/9/1975	KV3, Ghềnh Ráng, Quy Nhơn, Bình Định	215477179	19/9/2013	Kỹ sư xây dựng công trình giao thông	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty TNHH XD Thuận Đức

Số TT	Mã môn thi	Họ và tên	Ngày sinh DD/MM/YY	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	CMND /Thẻ Căn cước	Ngày cấp CMT/thẻ CC/HC	Trình độ chuyên môn	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Hạng đề nghị	Đơn vị công tác
10	GS01	NGUYỄN CÔNG MINH	07/9/1986	Sơn Trà, Đà Nẵng	201535566	25/11/2018	Kỹ sư xây dựng DD&CN	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	II	Công ty TNHH XD Thuận Đức
11	GS01	NGUYỄN THÀNH VƯƠNG	19/11/1981	Mỹ Hòa, Phù Mỹ, Bình Định	211807406	15/01/2016	Thạc sĩ xây dựng công trình giao thông	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	II	Công ty TNHH XD Thuận Đức
12	GS01	PHAN THANH SANG	24/04/1991	Phước Thuận, Tuy Phước, Bình Định	215138079	14/02/2019	Kỹ sư công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	II	Công ty TNHH XDTM Vân Trinh
13	GS06	NGUYỄN NGHIỆP	18/10/1978	Nhơn Hưng, An Nhơn, Bình Định	211600464	07/11/2014	Kỹ sư thủy lợi	Giám sát công trình NN&PTNT	III	Công ty TNHH Tân Lập
14	GS01	NGÔ VĂN PHỆ	30/12/1978	KV8, P Nhơn Phú, Quy Nhơn, Bình Định	211582347	18/7/2019	Kỹ sư thủy lợi	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty CP TVXD TL-TĐ BĐ
15	GS02	LÊ ANH VŨ	02/02/1985	Quang Trung, Quy Nhơn, Bình Định	215002033	27/3/2016	Kỹ sư thủy lợi	Giám sát lắp đặt thiết bị công trình	III	Công ty TNHH KTXD Bình Định
16	GS10	TRẦN MINH THẮNG	06/4/1978	Cát Trinh, Phù Cát, Bình Định	211639716	07/3/2009	Kỹ sư xây dựng cầu đường	Giám sát Công trình Giao thông	II	Công ty TNHH KTXD Bình Định
17	QLDA	LÊ PHÚC LÂN	26/4/1979	TT Ngô Mây, Phù Cát, Bình Định	211639522	17/7/2019	Kỹ sư xây dựng cầu đường	Quản lý dự án	III	Ban QL bảo trì đường bộ
18	QLDA	TRẦN KHẢI HIẾU	08/07/1991	86A Biên Cương, Quy Nhơn, Bình Định	215169477	09/10/2015	Kỹ sư kinh tế xây dựng	Quản lý dự án	III	Ban QL bảo trì đường bộ
19	QLDA	NGUYỄN SĨ TUẤN ANH	31/10/1992	KV2, P Nguyễn Văn Cừ, Quy Nhơn, Bình Định	215258238	19/7/2018	Kỹ sư kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	Quản lý dự án	III	Ban QLBT đường bộ

Số TT	Mã môn thi	Họ và tên	Ngày sinh DD/MM/YY	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	CMND /Thẻ Căn cước	Ngày cấp CMT/thẻ CC/HC	Trình độ chuyên môn	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Hạng đề nghị	Đơn vị công tác
20	QLDA	NGUYỄN TRỌNG HỮU	31/10/1992	Phước Lộc, Tuy Phước, Bình Định	211800939	22/5/2014	Kỹ sư xây dựng cầu đường	Quản lý dự án	III	Ban QLBT đường bộ
21	QLDA	LÊ THANH HOÀNG	02/01/1978	83/1 Nguyễn T Minh Khai, Quy Nhơn, Bình Định	211600827	19/3/2018	Kỹ sư xây dựng cầu đường	Quản lý dự án	III	Ban QLBT đường bộ
22	QLDA	ĐẶNG HOÀNG DUY VƯƠNG	15/01/1992	Ân Phong, Hoài Ân, Bình Định	215236277	14/9/2016	Kỹ sư kỹ thuật công trình xây dựng	Quản lý dự án	III	Ban QLBT đường bộ
23	QLDA	NGUYỄN MINH NAM	04/12/1994	Bình Nghi, Tây Sơn, Bình Định	215262360	23/02/2009	Kỹ sư kỹ thuật công trình giao thông	Quản lý dự án	III	Ban QLBT đường bộ
24	QLDA	NGUYỄN XUÂN PHONG	20/10/1982	KV4, P Nguyễn Văn Cừ, Quy Nhơn, Bình Định	211760445	06/3/2019	Kỹ sư xây dựng cầu đường	Quản lý dự án	II	Ban QLBT đường bộ
25	GS02	TRẦN BÌNH LƯỢNG	11/12/1976	82 Tô Hiến Thành Quy Nhơn, Bình Định	211677508	11/12/1976	Kỹ sư điện khí hóa & cung cấp điện	Giám sát lắp đặt thiết bị công trình	III	Công ty TNHH CN&KT Quy Nhơn
26	GS02	TRẦN TRỌNG KIÊM	15/10/1977	Hoàng Văn Thụ, Quy Nhơn, Bình Định	211594649	11/7/2009	Kỹ sư điện kỹ thuật	Giám sát lắp đặt thiết bị công trình	III	Công ty TNHH CN&KT Quy Nhơn
27	GS01	ĐẶNG HỮU THỨC	15/02/1979	Tuy Phước, Bình Định	52079030169	05/12/2021	Kỹ sư công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty TNHH TVXD L&T
28	GS02	TRẦN NGOC TÀI	18/3/1974	Quy Nhơn, Bình Định	211463698	23/02/2011	Kỹ sư xây dựng cầu đường	Giám sát lắp đặt thiết bị công trình	III	Ban QLDA NN&PTNT
29	GS01	ĐINH HẠNH	10/3/1969	Quy Nhơn, Bình Định	211558286	06/9/2018	Kỹ sư xây dựng DD&CN	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Ban QLDV Công ích

Số TT	Mã môn thi	Họ và tên	Ngày sinh DD/MM/YY	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	CMND /Thẻ Căn cước	Ngày cấp CMT/thẻ CC/HC	Trình độ chuyên môn	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Hạng đề nghị	Đơn vị công tác
30	GS01	NGUYỄN THÀNH CHINH	02/6/1992	Tuy Phước, Bình Định	215286900	17/02/2016	Cao đẳng công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty TNHH CN&XD Nam Ngân
31	GS01	NGUYỄN THANH NGUYỄN	18/02/1991	Hoài Nhơn, Bình Định	215315208	02/4/2009	Kỹ sư công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	không cung cấp
32	GS01	CAO VĂN HIẾU	29/11/1994	Phù Cát, Bình Định	52094007502	09/5/2021	Kỹ sư xây dựng DD&CN	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty TNHH Viễn Hoàng
33	GS01	TRẦN VĂN HIỀN	10/01/1991	Mỹ Tài, Phù Mỹ, Bình Định	215093315	18/12/2010	Kỹ sư xây dựng DD&CN	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty CP PTĐT&XD&DL An Phú Thịnh
34	GS01	NGUYỄN CÔNG VỤ	05/4/1992	Nhơn Bình, Quy Nhơn, Bình Định	215256859	03/6/2008	Kỹ sư xây dựng DD&CN	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty TNHH Viễn Hoàng
35	GS01	NGUYỄN TẤN QUANG	18/3/1992	Tuy Phước, Bình Định	52092001623	22/4/2021	Kỹ sư xây dựng công trình giao thông	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty TNHH Viễn Hoàng
36	GS01	CAO VĂN BAN	30/8/1993	Hoài Nhơn, Bình Định	215264527	03/8/2016	Kỹ sư xây dựng DD&CN	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty TNHH TKNT&XD Hoàng Quân
37	GS01	VÕ ĐÌNH TÂN	26/7/1993	Hoài Nhơn, Bình Định	215277716	17/10/2008	Kỹ sư xây dựng DD&CN	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty TNHH TKNT&XD Hoàng Quân
38	GS10	CAO VĂN TRÍ	22/6/1975	Hoài Nhơn, Bình Định	211481006	03/11/2017	Kỹ sư xây dựng cầu đường	Giám sát Công trình Giao thông	III	Công ty TNHH Tín Thành

Số TT	Mã môn thi	Họ và tên	Ngày sinh DD/MM/YY	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	CMND /Thẻ Căn cước	Ngày cấp CMT/thẻ CC/HC	Trình độ chuyên môn	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Hạng đề nghị	Đơn vị công tác
39	GS02	BÙI THANH QUÂN	24/5/1993	Quy Nhơn, Bình Định	52093008333	28/6/2021	Kỹ sư công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	Giám sát lắp đặt thiết bị công trình	III	Công ty TNHH TM&XD Hưng Việt
40	GS01	TRẦN MINH HIẾU	14/7/1985	Tây Sơn, Bình Định	211869355	07/7/2012	Kỹ sư xây dựng DD&CN	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	II	Công ty TNHH Hiếu Ngọc
41	TK13	HUỲNH THỊ DIỄM	24/02/1995	Hoài Nhơn, Bình Định	215317089	07/9/2009	Kỹ sư tài nguyên nước	Thiết kế công trình thủy lợi, đê điều	III	Công ty TNHH TVXD&MT Nam Phương
42	DG01	ĐỒNG NGỌC LUYẾN	20/10/1982	Quy Nhơn, Bình Định	215506440	02/02/2015	Kỹ sư xây dựng DD&CN	Định giá xây dựng	III	Công ty TNHH ĐT Tân Đại Minh
43	DG01	NGUYỄN TƯỜNG VỸ	15/6/1982	Quy Nhơn, Bình Định	211710442	09/4/2019	Kỹ sư xây dựng DD&CN	Định giá xây dựng	III	Công ty TNHH ĐT Tân Đại Minh
44	DG01	TÔ BẢO CUƯỜNG	28/8/1991	Phù Cát, Bình Định	052091000743	01/04/2021	Kỹ sư xây dựng DD&CN	Định giá xây dựng	III	Công ty TNHH ĐT Tân Đại Minh
45	DG01	CHÂU VĂN TOÀN	20/4/1988	Phù Mỹ, Bình Định	215077141	09/5/2019	Kỹ sư xây dựng	Định giá xây dựng	III	Công ty TNHH ĐT Tân Đại Minh
46	DG01	NGUYỄN VĂN CHỨNG	02/5/1987	Tuy Phước, Bình Định	215021454	08/01/2021	Kỹ sư xây dựng	Định giá xây dựng	III	Công ty TNHH ĐT Tân Đại Minh
47	DG01	BÙI VĂN QUY	25/4/1984	Quy Nhơn, Bình Định	211869712	06/10/2016	Kỹ sư xây dựng	Định giá xây dựng	III	Công ty TNHH ĐT Tân Đại Minh

Số TT	Mã môn thi	Họ và tên	Ngày sinh DD/MM/YY	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	CMND /Thẻ Căn cước	Ngày cấp CMT/thẻ CC/HC	Trình độ chuyên môn	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Hạng đề nghị	Đơn vị công tác
48	GS01	NGÔ SĨ NHÂN	26/09/1995	Ngọc Hồi, Kum Tum	233348204	10/11/2018	Cao Đẳng xây dựng DD&CN	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	không cung cấp
49	GS01	PHẠM HOÀNG	17/07/1998	Cát Hưng, Phù Cát, Bình Định	52098000449	15/4/2021	Cao Đẳng xây dựng DD&CN	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	không cung cấp
50	GS01	TRẦN ĐÌNH QUÂN	02/10/1990	Tây Sơn, Bình Định	215101052	18/9/2019	Kỹ sư công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	II	Công ty TNHH CN&XD Nam Ngân
51	TK11	VÕ KHÁNH MY	10/09/1994	Tuy Phước, Bình Định	215286261	29/7/2009	Kiến trúc sư	Thiết kế Quy hoạch xây dựng	III	Công ty TNHH TVXD Phương Việt
52	DG01	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THÚY	06/3/1987	Quy Nhơn, Bình Định	52187014919	09/5/2021	Kỹ sư công nghệ kỹ thuật điện	Định giá xây dựng	III	Công ty Điện lực BĐ
53	DG01	NGUYỄN VĂN LONG	21/01/1976	Quy Nhơn, Bình Định	215439638	09/9/2019	Kỹ sư điện	Định giá xây dựng	II	Công ty Điện lực BĐ
54	GS01	NGUYỄN HOÀNG VIỆT	09/03/1992	Quy Nhơn, Bình Định	215304710	25/11/2014	Kỹ sư xây dựng DD&CN	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty CPXD Bình Định
55	DG01	NGUYỄN BẢO CƯỜNG	05/3/1971	Quy Nhơn, Bình Định	211317261	09/7/2019	Kỹ sư điện khí hóa & cung cấp điện	Định giá xây dựng	III	Công ty Điện lực BĐ
56	GS10	NGUYỄN NGỌC HUYỀN	28/07/1986	Phù Mỹ, Bình Định	215029328	16/7/2019	Kỹ sư xây dựng cầu đường	Giám sát Công trình Giao thông	III	Công ty TNHH Inros Lackner VN
57	GS01	LÊ VĂN HÀO	16/10/1964	Quy Nhơn, Bình Định	210913759	06/7/2015	Kỹ sư xây dựng DD&CN	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	II	Công ty TNHH Minh Tường

Số TT	Mã môn thi	Họ và tên	Ngày sinh DD/MM/YY	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	CMND /Thẻ Căn cước	Ngày cấp CMT/thẻ CC/HC	Trình độ chuyên môn	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Hạng đề nghị	Đơn vị công tác
58	DG01	LÊ BẢO ÂN	18/7/1985	Tuy Phước, Bình Định	52085018103	11/8/2021	Kỹ sư công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng	Định giá xây dựng	III	Công ty TNHH XDTH Tiến Phát
59	GS02	NGUYỄN BẢO QUỐC	04/11/1977	Hoài Ân, Bình Định	52077020969	10/5/2021	Kỹ sư điện - điện tử	Giám sát lắp đặt thiết bị công trình	III	Công ty Điện lực BD
60	TK09	VÕ THANH HOÀNG	05/3/1993	Quy Nhơn, Bình Định	52093003727	28/6/2021	Kỹ sư xây dựng DD&CN	Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	III	Công ty TNHH TM&XD T.M.N
61	GS01	TRẦN TUẤN SỸ	18/10/1996	Quy Nhơn, Bình Định	52096000226	25/3/2021	Kỹ sư cấp thoát nước	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Ban QL DV công ích
62	GS01	NGUYỄN QUỐC QUÂN	20/07/1994	Tuy Phước, Bình Định	52094016194	11/8/2021	Cao Đẳng xây dựng DD&CN	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty TNHH TVXD Gia Long
63	GS01	VĂN ĐÌNH AN	01/06/1978	Quy Nhơn, Bình Định	52078002446	22/4/2021	Kỹ sư xây dựng	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty TNHH Minh Tường
64	TK07	LÊ DUY NGUYỄN	01/11/1990	An Nhơn, Bình Định	215107145	19/6/2021	Trung cấp xây dựng cầu đường	Thiết kế Công trình Giao thông đường bộ	III	Công ty TNHH TVXD An Minh
65	GS01	NGUYỄN THANH HOÀNG	05/03/1993	Tây Sơn, Bình Định	215243707	25/01/2014	Kỹ sư kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty TNHH Huy Hoàng Thiện
66	GS06	PHẠM ĐÌNH TỰU	17/02/1982	Vĩnh Thạnh, Bình Định	215533094	04/5/2016	Kỹ sư công nghệ kỹ thuật xây dựng	Giám sát công trình NN&PTNT	III	Công ty TNHH Huy Hoàng Thiện
67	GS10	LÝ MINH CHÁNH	02/08/1983	Tuy Phước, Bình Định	211784481	05/3/2015	Kỹ sư xây dựng cầu đường	Giám sát Công trình Giao thông	III	Công ty CP TVTKXD BD

Số TT	Mã môn thi	Họ và tên	Ngày sinh DD/MM/YY	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	CMND /Thẻ Căn cước	Ngày cấp CMT/thẻ CC/HC	Trình độ chuyên môn	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Hạng đề nghị	Đơn vị công tác
68	GS10	HUỲNH PHƯƠNG HẠNH	24/02/1989	Phù Mỹ, Bình Định	52089008803	10/8/2021	Kỹ sư xây dựng cầu đường	Giám sát Công trình Giao thông	III	không cung cấp
69	GS01	TRƯƠNG CHUÔNG	22/07/1991	Bình Định	215251432	12/02/2018	Kỹ sư xây dựng DD&CN	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	không cung cấp
70	GS01	NGUYỄN VĂN SÉ	08/09/1952	An Nhơn, Bình Định	52052004014	11/8/2021	Kỹ sư xây dựng cầu đường	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty TNHH XD Nhơn Hòa
71	GS01	NGUYỄN HỒNG THÁI	01/01/1979	Hoài Nhơn, Bình Định	52079024821	09/5/2021	Kỹ sư công nghệ kỹ thuật xây dựng	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty TNHH TVXDTM Thiên Thành
72	GS02	NGUYỄN BÁ KHÚC	13/03/1980	Hoài Ân, Bình Định	211759852	24/3/2014	Kỹ sư điện khí hóa & cung cấp điện	Giám sát lắp đặt thiết bị công trình	III	Công ty TNHH TVXDTM Thiên Thành
73	TK07	LÊ VĂN THANH	20/07/1982	Phù Mỹ, Bình Định	211826344	13/6/2013	Kỹ sư xây dựng cầu đường	Thiết kế Công trình Giao thông đường bộ	III	Công ty TNHH TVXD Trường Thành
74	GS01	NGUYỄN ĐÌNH LUÂN	10/07/1980	Quy Nhơn, Bình Định	211687413	11/7/2019	Kỹ sư xây dựng DD&CN	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	II	không cung cấp
75	GS06	TRẦN TẤN TRUNG	06/10/1985	Sơn Tịnh, Quảng Ngãi	212724954	06/5/2008	Kỹ sư thủy lợi	Giám sát công trình NN&PTNT	II	Công ty CPXD 47
76	GS06	NGUYỄN ĐÌNH TÂM	08/08/1993	Núi Thành, Quảng Nam	205778288	12/6/2010	Kỹ sư xây dựng công trình thủy	Giám sát công trình NN&PTNT	II	Công ty CPXD 47
77	GS06	PHAN BẢO QUỐC	21/03/1989	Quảng Điền, TT Huế	191629648	01/10/2018	Kỹ sư xây dựng công trình thủy	Giám sát công trình NN&PTNT	II	Công ty CPXD 47
78	GS01	TRẦN QUỐC HÙNG	02/10/1978	Phù Cát, Bình Định	211603308	19/9/2020	Kỹ sư xây dựng DD&CN	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	II	Công ty CPXD 47

Số TT	Mã môn thi	Họ và tên	Ngày sinh DD/MM/YY	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	CMND /Thẻ Căn cước	Ngày cấp CMT/thẻ CC/HC	Trình độ chuyên môn	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Hạng đề nghị	Đơn vị công tác
79	GS01	PHAN XUÂN DIỆU	03/02/1972	Hương Thủy, TT Huế	191840635	07/4/2010	Kỹ sư xây dựng DD&CN	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	II	Công ty CPXD 47
80	GS01	HOÀNG CHÁNH TRỰC	19/09/1990	Chư sê, Gia Lai	191703542	07/01/2013	Kỹ sư xây dựng DD&CN	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	II	Công ty CPXD 47
81	GS06	NGUYỄN CẢNH TRẠCH	02/05/1991	Tân Kỳ, Nghệ An	187113590	12/3/2009	Kỹ sư xây dựng công trình thủy	Giám sát công trình NN&PTNT	II	Công ty CPXD 47
82	GS01	NGUYỄN HOÀNG NGUYỄN	20/06/1983	Quy Nhơn, Bình Định	211894388	16/7/2019	Kỹ sư xây dựng DD&CN	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	II	Công ty CPXD 47
83	GS06	NGUYỄN VĂN MINH	03/03/1988	Nông Cống, Thanh Hóa	38088001426	30/6/2016	Kỹ sư xây dựng công trình thủy	Giám sát công trình NN&PTNT	II	Công ty CPXD 47
84	GS06	NGUYỄN MAI NGỌC QUANG	08/07/1987	Buôn Ma Thuộc, Đắk Lắk	241004461	12/6/2019	Kỹ sư thủy lợi	Giám sát công trình NN&PTNT	II	Công ty CPXD 47
85	GS01	NGUYỄN THÀNH ĐẠT	02/09/1990	An Nhơn, Bình Định	215107296	07/02/2020	Kỹ sư xây dựng DD&CN	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty CPXD 47
86	GS01	NGUYỄN VĂN NGHIỆP	23/07/1983	An Lão, Bình Định	211835429	27/7/2013	Kỹ sư kỹ thuật xây dựng	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	II	Công ty CPXD 47
87	GS02	LÊ ĐỨC SĨ	10/02/1992	An Nhơn, Bình Định	52092124413	01/9/2021	Kỹ sư điện kỹ thuật	Giám sát lắp đặt thiết bị công trình	III	Công ty CPXD 47
89	GS01	NGUYỄN VĂN TÀI	01/10/1992	An Lão, Bình Định	52092000701	10/4/2021	Kỹ sư công nghệ kỹ thuật xây dựng	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty CPXD 47
90	GS02	NGUYỄN THANH TRÍ	29/04/1978	Phù Mỹ, Bình Định	215009301	22/8/2020	Kỹ sư điện	Giám sát lắp đặt thiết bị công trình	II	Công ty CPXD 47

Số TT	Mã môn thi	Họ và tên	Ngày sinh DD/MM/YY	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	CMND /Thẻ Căn cước	Ngày cấp CMT/thẻ CC/HC	Trình độ chuyên môn	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Hạng đề nghị	Đơn vị công tác
91	GS06	TRẦN HỮU PHÁP	16/06/1986	Nam Đàn, Nghệ An	186356148	19/02/2013	Kỹ sư xây dựng công trình thủy điện	Giám sát công trình NN&PTNT	II	Công ty CPXD 47
92	GS10	NGÔ VIỆT MINH	03/06/1976	Vĩnh Linh, Quảng Trị	197065190	16/9/2016	Kỹ sư xây dựng cầu đường	Giám sát Công trình Giao thông	II	Công ty CPXD 47
93	GS02	LÊ THỨC ĐỊNH	01/01/1983	An Nhơn, Bình Định	211733999	11/4/1998	Kỹ sư cơ khí động lực	Giám sát lắp đặt thiết bị công trình	II	Công ty CPXD 47
94	GS01	NGÔ VĂN ĐIỀU	18/7/1991	Điện Bàn, Quảng Nam	205534235	13/7/2007	Kỹ sư xây dựng cầu đường	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty TNHH CP FLC Faros
	QLDA							Quản lý dự án	III	
95	GS01	BÙI VĂN NHẬT	25/7/1993	Phù Mỹ, Bình Định	215227297	21/5/2008	Kỹ sư xây dựng DD&CN	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty TNHH CP FLC Faros
	QLDA							Quản lý dự án	III	
96	GS01	NGUYỄN VĂN TÝ	19/8/1984	Phù Cát, Bình Định	52084002069	22/4/2021	Kỹ sư xây dựng cầu đường	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty TNHH Tường Quang
	DG10							Giám sát Công trình Giao thông	III	
97	GS01	TRƯƠNG NGỌC ĐỒNG	17/5/1991	Hoài Nhơn, Bình Định	215179154	11/8/2012	Kỹ sư xây dựng DD&CN	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty TNHH TKNT&XD Hoàng Quân
	DG01							Định giá xây dựng	III	
98	GS01	DƯƠNG MINH TIỀN	22/10/1992	Quy Nhơn, Bình Định	215299858	07/7/2018	Kỹ sư kỹ thuật công trình	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty TNHH XD Tiên Tấn
	DG06							Giám sát công trình NN&PTNT	III	
99	QLDA	NGUYỄN ĐỨC HUY	27/3/1980	Quy Nhơn, Bình Định	211638987	14/9/2010	Kỹ sư kỹ thuật điện	Quản lý dự án	III	Công ty Điện lực BĐ
	GS02							Giám sát lắp đặt thiết bị công trình	III	
100	KS02	NGUYỄN VĂN HÙNG	03/5/1970	Quy Nhơn, Bình Định	211168606	06/12/2017	Kỹ sư đô thị	Khảo sát Địa hình	II	Công ty TNHH TUN&I&T

Số TT	Mã môn thi	Họ và tên	Ngày sinh DD/MM/YY	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	CMND /Thẻ Căn cước	Ngày cấp CMT/thẻ CC/HC	Trình độ chuyên môn	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Hạng đề nghị	Đơn vị công tác
	GS02	HUNG						Giám sát lắp đặt thiết bị công trình	III	TVXD L&T
101	KS02	NGUYỄN THANH LIÊM	10/10/1986	Tuy Phước, Bình Định	52086006875	28/9/2021	Kỹ sư xây dựng cầu đường	Khảo sát Địa hình	II	Công ty TNHH TVXD L&T
	GS10							Giám sát Công trình Giao thông	III	
102	TK13	NGUYỄN ĐỨC TOÀN	10/7/1981	Tây Hòa, Phú Yên	221075436	08/02/2013	Kỹ sư thủy lợi	Thiết kế công trình thủy lợi, đề điều	II	Công ty CP TVXD TL-TĐ BĐ
	DG06							Giám sát công trình NN&PTNT	II	
103	TK13	VÕ CÔNG TRỌNG	24/8/1976	Cát Hải, Phù Cát, Bình Định	211541607	25/7/2009	Kỹ sư thủy lợi	Thiết kế công trình thủy lợi, đề điều	II	Công ty CP TVXD TL-TĐ BĐ
	GS01							Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	
104	TK09	NGUYỄN NHƯ QUÂN	10/11/1994	Quy Nhơn, Bình Định	215298746	12/4/2009	Kỹ sư công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng	Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	III	Công ty TNHH TVTK&XD Huy Hoàng
	GS01							Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	
105	TK07	ĐOÀN MINH HOÀNG	14/12/1985	Tây Hòa, Phú Yên	'054085008483	11/8/2021	Kỹ sư xây dựng cầu đường	Thiết kế Công trình Giao thông đường bộ	III	Công ty CP TVXD TL-TĐ BĐ
	GS10							Giám sát Công trình Giao thông	II	
106	GS01	VÕ VĂN TÀNG	30/9/1985	Tam Quan Nam, Hoài Nhơn, Bình Định	211822793	15/7/2014	Kỹ sư xây dựng DD&CN	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty CP TVTKXD Hội quy hoạch BĐ
	TK14							Thiết kế xây dựng công trình cấp nước - thoát nước; chất thải rắn	III	
107	TK07	TRẦN CÔNG THÀNH	14/3/1979	Quy Nhơn, Bình Định	52079003216	08/5/2021	Kỹ sư xây dựng cầu đường	Thiết kế Công trình Giao thông đường bộ	III	Công ty TNHH TVXD Tân Thành

Số TT	Mã môn thi	Họ và tên	Ngày sinh DD/MM/YY	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	CMND /Thẻ Căn cước	Ngày cấp CMT/thẻ CC/HC	Trình độ chuyên môn	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Hạng đề nghị	Đơn vị công tác
	GS10							Giám sát Công trình Giao thông	III	
108	GS01	MAI XUÂN TÙNG	16/6/1979	Ân Phong, Hoài Ân, Bình Định	211647973	27/12/2012	Kỹ sư xây dựng cầu đường	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty TNHH Tân Lập
	GS06							Giám sát công trình NN&PTNT	III	
109	GS01	NGUYỄN VĂN SƠN	04/3/1961	20 Lê Xuân Trữ, Quy Nhơn, Bình Định	210148849	15/5/2015	Kỹ sư xây dựng dân dụng & công nghiệp	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	II	Công ty TNHH TVXD Đông Dương
	TK09							Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	II	
110	GS01	NGUYỄN VĂN THÔNG	20/02/1988	Cát Trinh, Phù Cát, Bình Định	215128637	09/3/2018	Kỹ sư xây dựng cầu đường	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Công ty TNHH XDTH Thành Tài
	GS01							Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	
111	GS06	CAO VĂN KHANH	06/6/1981	Phù Mỹ, Bình Định	211684800	24/02/2014	Kỹ sư xây dựng cầu đường	Giám sát công trình NN&PTNT	III	Công ty TNHH Thiên Ân
	GS10							Giám sát Công trình Giao thông	III	
112	QLDA	HOÀNG XUÂN HÒA		74 Tây Sơn, Quy Nhơn, Bình Định	44079001158	27/11/2017	Kỹ sư công nghệ kỹ thuật xây dựng	Quản lý dự án	II	Công ty TNHH Thảo Viên
	GS06							Giám sát công trình NN&PTNT	III	
113	TK09	TRẦN THẾ HỘI	19/8/1996	Sông Cầu, Phú Yên	54096004383	09/5/2021	Kỹ sư công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng	Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	III	Công ty TNHH TVXD ĐH Quang Trung
	GS01							Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	
114	TK09	NGUYỄN VĂN THIỆN	20/10/1999	Đ. Nguyễn Huệ, TP. HCM	212252040	15/12/2017	Kỹ sư công nghệ kỹ thuật xây dựng	Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	III	Công ty TNHH

Số TT	Mã môn thi	Họ và tên	Ngày sinh DD/MM/YY	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	CMND /Thẻ Căn cước	Ngày cấp CMT/thẻ CC/HC	Trình độ chuyên môn	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Hạng đề nghị	Đơn vị công tác
114	GS01	VŨ HỒNG THIÊN	30/10/1990	Đức Phổ, Quảng Ngãi	212252048	15/12/2017	thuật công trình xây dựng	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	TK&XD Kiến Hoàng
115	GS01	NGUYỄN QUANG VŨ	06/7/1986	Hoài Nhơn, Bình Định	211860846	11/9/2012	Kỹ sư xây dựng thủy lợi - thủy điện	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	Ban QLDA Hoài Nhơn
	GS10							Giám sát Công trình Giao thông	III	
116	TK09	NGUYỄN VĂN MUỘN	08/12/1975	An Nhơn, Bình Định	211506566	03/8/2020	Kỹ sư xây dựng DD&CN	Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	III	Công ty TNHH TK&XD Đại Thành
	GS01							Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	
	TK07							Thiết kế Công trình Giao thông đường bộ	III	
117	KS02	TRẦN VĂN TÂN	20/9/1991	Hoài Nhơn, Bình Định	215125681	11/3/2020	Kỹ sư xây dựng dân dụng & công nghiệp	Khảo sát Địa hình	III	Công ty TNHH TK&XD Đại Thành
	GS01							Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	
	DG01							Định giá xây dựng	III	
118	TK07	HÀ VĂN THÀNH	29/10/1983	An Nhơn, Bình Định	211736774	01/4/2013	Kỹ sư xây dựng cầu đường	Thiết kế Công trình Giao thông đường bộ	III	Công ty TNHH TK&XD Đại Thành
	GS01							Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	III	
	GS10							Giám sát Công trình Giao thông	III	
119	KS02	VŨ TRUNG LAI	06/6/1985	Mỹ Thắng, Phù Mỹ, Bình Định	215022396	03/01/2019	Kỹ sư cấp thoát nước	Khảo sát Địa hình	II	Công ty TNHH TVXD L&T
	TK02							Thiết kế Cấp thoát nước	II	
	GS01							Giám sát lắp đặt thiết bị công trình	II	
	TK09							Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	II	

Số TT	Mã môn thi	Họ và tên	Ngày sinh DD/MM/YY	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	CMND /Thẻ Căn cước	Ngày cấp CMT/thẻ CC/HC	Trình độ chuyên môn	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Hạng đề nghị	Đơn vị công tác
120	GS01	NGUYỄN VĂN HƯỚNG	24/6/1978	Cát Thắng, Phù Cát, Bình Định	211602118	09/7/2015	Kỹ sư xây dựng dân dụng & công nghiệp	Giám sát Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật	II	Công ty TNHH ĐTXD Toàn Thịnh Phát
	GS02							Giám sát lắp đặt thiết bị công trình	III	
	DG01							Định giá xây dựng	II	
	QLDA							Quản lý dự án	II	